

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (Quyết định số 468/QĐ-TTg), Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1227/QĐ-UBND), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc Quyết định số 468/QĐ-TTg, Quyết định số 1227/QĐ-UBND, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian, chi phí đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, thay đổi cách thức quản trị hành chính từ truyền thống sang hiện đại, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

Việc thực hiện kế hoạch phải bảo đảm yêu cầu lấy mục tiêu phục vụ người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là UBND cấp huyện); Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (viết tắt là UBND cấp xã) tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1227/QĐ-UBND và hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo lộ trình.

Chủ động sáng tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC; đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trong

việc đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 50%, 40%, 35% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022; tại Bộ phận Một cửa cấp huyện từ ngày 01/12/2022 theo đúng lộ trình quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Nghị định số 107/2021/NĐ-CP).

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, dân cư phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

3. Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại 50% Bộ phận Một cửa cấp huyện và 30% Bộ phận Một cửa cấp xã.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kết nối, tích hợp với Công dịch vụ công quốc gia, hình thành Hệ thống thông tin thống nhất về giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

5. Hoàn thành việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Trung tâm thông tin, chỉ

đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

6. Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp thông qua Hệ thống giám sát, đánh giá tự động theo thời gian thực.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

7. Hoàn thành việc nâng cấp, hiệu chỉnh Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

8. Tối thiểu 30% tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó).

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

9. Giảm thời gian chờ đợi của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Một cửa xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần đến giao dịch.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

10. Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa các cấp.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp, thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

11. Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.

12. Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

13. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép vào báo cáo công tác kiểm soát TTHC).

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Thời gian thực hiện: Hàng quý, năm, đột xuất (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện:

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; đồng thời, tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, xem xét, giải quyết, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị trong việc quyết định mua sắm và bố trí về trang thiết bị phục vụ công tác, nhu cầu số hóa tài liệu tại Bộ phận Một cửa.

- Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đạt chất lượng, đúng tiến độ; xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, định kỳ hàng quý, năm báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp.

- Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai các quy định này đến UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

3. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí, đảm bảo nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc triển khai thực hiện Đề án.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh: Phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh lựa chọn các hình thức phù hợp thường xuyên tuyên truyền sâu rộng các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg,

Quyết định số 1227/QĐ-UBND; đẩy mạnh việc thực hiện trên môi trường điện tử trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để có sự chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. 04

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Bình